

Số: 08/KH-HĐT LQĐ

*Yên Giang, ngày 03 tháng 9 năm 2022*

## KẾ HOẠCH

### **Điều chỉnh Chiến lược phát triển giáo dục trường trung học cơ sở Lê Quý Đôn Giai đoạn 2020-2025 và tầm nhìn đến năm 2030**

#### **I. CÁC CĂN CỨ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH**

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương 8 (Khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập Quốc tế”;

- Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 hướng dẫn danh mục khung vị trí làm việc và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 Ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 20/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định về cơ sở vật chất trường phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 Quy định về phòng học bộ môn trường phổ thông.

- Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đổi mới Chương trình, SGK phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành chương trình Giáo dục Phổ thông;

- Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 09/10/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình hành động số 06-Ctr/TU ngày 19/8/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng toàn quốc lần thứ XIII;

## II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC GIAI ĐOẠN 2020-2022

### 9. Xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (Số liệu tính đến 01/9/2022)

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019			Ghi chú
				Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	0		1		
Phó hiệu trưởng	1	0	0		1		
Giáo viên	32	27	0	28		4	
Nhân viên	3	3	0	3			
<b>Cộng</b>	<b>37</b>	<b>31</b>	<b>0</b>	<b>31</b>	<b>2</b>	<b>4</b>	

- Nhà trường xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, hợp tác, biết chia sẻ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát triển nhà trường.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ các năm học; tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên. Theo quy định Luật giáo dục 2019, tỉ lệ giáo viên đạt chuẩn 87,5%, còn 12,5% (4 giáo viên) chưa đạt chuẩn đang theo học Đại học; Cán bộ quản lý đạt trên chuẩn 100%. Cuối năm học Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đều được đánh giá đạt loại Tốt theo chuẩn HT, PHT, hoàn thành Xuất sắc và hoàn thành tốt nhiệm vụ; giáo viên được đánh giá Chuẩn nghề nghiệp 100% đạt loại tốt.

### 2. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

- Nhà trường đã tham mưu, đề xuất với lãnh đạo thị xã Quảng Yên, Phòng GD&ĐT sửa chữa cơ sở vật chất (sửa hệ thống cửa khu nhà học bộ môn, cải tạo mở rộng khu vệ sinh học sinh), trang bị bổ sung bàn ghế, máy chiếu phục vụ dạy học.

### 3. Huy động các nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để sửa chữa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến cộng đồng, tạo niềm tin, sự tin nhiệm của cha mẹ học sinh. Huy động được nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường. Có kế hoạch thực hiện hiệu quả giải pháp xã hội hóa, giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học, bổ sung cơ sở vật chất trường lớp phù hợp với yêu cầu phát triển của nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội (Trang bị điều hòa, mua bộ bạt dù tự động để tổ chức hoạt động tập thể ngoài trời).

#### 4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Nhà trường đã triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục: chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý; thực hiện thông tin, tập huấn cho giáo viên các mô hình dạy học hiệu quả; sử dụng mạng Internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nâng cao uy tín của nhà trường; triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học đúng quy định.

- Hàng năm, nhà trường đều có xây dựng kế hoạch sử dụng công nghệ thông tin. Tập huấn hỗ trợ giáo viên sử dụng thường xuyên bảng tương tác thông minh, các phần mềm dạy học trực tuyến phục vụ cho công việc. Nhà trường chỉ đạo giáo viên thường xuyên khai thác tài nguyên dạy học và sử dụng các thiết bị điện tử hiện đại (màn chiếu projector, bảng tương tác) để ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và tổ chức các hoạt động học tập cho học sinh nhằm nâng cao hiệu quả giờ dạy trên lớp.

- Trong các hoạt động quản lý, điều hành, trường khai thác hiệu quả công nghệ thông tin điện tử, số hoá các tài liệu để cập nhật kịp thời các hoạt động chuyển đổi số trong dạy và học.

#### 5. Thực hiện đúng chương trình và kế hoạch dạy học, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao chất lượng học tập và hiệu quả giáo dục học sinh

##### *Số liệu thống kê chất lượng từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022*

##### **\* Chất lượng học sinh:**

Năm học	Số lớp	TS HS	Học lực (%)		Hạng kiểm (%)		HSG các cấp			Tốt nghiệp THCS (%)
			Giỏi	Khá	Tốt	Khá	Thị xã	Tỉnh	Quốc gia	
2020-2021	16	666	44,4	44,9	91,7	8,0	189	27		100
2021-2022	17	694	39,6	44,8	89,1	10,3	260	41	5 (Olympic Tiếng Anh)	100

- Trường THCS Lê Quý Đôn sau 2 năm thực hiện chiến lược phát triển nhà trường đã nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng giáo dục mũi nhọn. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

- Nhà trường đã huy động học sinh ra lớp, tuyển sinh vào lớp 6, duy trì sĩ số đạt 100%; Tỷ lệ chuẩn phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 3.

- Thực hiện đúng chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT, điều chỉnh nội dung dạy học linh hoạt theo đối tượng học sinh trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng, phát huy năng lực của học sinh. Từng bước đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

- 100% học sinh được học ngoại ngữ, tin học.

- Tiếp tục triển khai dạy và học, áp dụng các kỹ thuật và phương pháp dạy học mới trong tổ chức dạy học cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh. Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn, kỹ năng sống cơ bản qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập.

### **6. Tổ chức có hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, nâng cao kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường cho học sinh**

- Thực hiện tốt công tác giáo dục thể chất, chăm sóc sức khỏe học sinh thông qua việc tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, đưa các trò chơi dân gian và âm nhạc dân tộc vào nhà trường. Thường xuyên tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao thiết thực, hiệu quả, đưa công tác an toàn trường học, phòng dịch, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Tổ chức đầy đủ các ngày hội, các hoạt động trải nghiệm theo kế hoạch từng năm học.

### **7. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường-gia đình-xã hội, tăng cường các hoạt động giao lưu học tập**

- Nhà trường đã xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ ban hành. Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng.

- Tăng cường công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, từng bước nâng cao cộng đồng trách nhiệm giữa nhà trường-gia đình-xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch giáo dục hàng năm.

- Tăng cường và duy trì mối quan hệ, giao lưu với trường THCS trong và ngoài thị xã trên tinh thần hợp tác và chia sẻ để nâng cao chất lượng giáo dục.

Trong giai đoạn, nhà trường luôn được công nhận danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, được nhận Cờ thi đua của UBND tỉnh, Giấy khen của UBND thị xã; Chi bộ đạt Hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Công đoàn đạt Vững mạnh xuất sắc, Trường được nhận cờ thi đua xuất sắc của UBND Thành phố Hà Nội

### **8. Kết quả thi đua:**

#### **\*Năm học 2020-2021:**

- **Tập thể:** Trường đã được nhận 02 Giấy khen của UBND thị xã phong trào 22/12, phong trào thi đua năm học 2021 – 2022; được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh và được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua khối các trường THCS. Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua. Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được công nhận đạt danh hiệu mạnh công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2020-2021 và được nhận Bằng khen của Tỉnh đoàn Quảng Ninh.

- **Cá nhân:** 23 đ/c GVDG cấp thị xã, 36/36 LĐTĐ; 8 CSTĐCS; 02 đ/c được UBND thị xã tặng Giấy khen; 02 đ/c được Sở GD&ĐT tặng Giấy khen; 02 đ/c được UBND tỉnh tặng Bằng khen; 01 đ/c được Bộ GD tặng Bằng khen.

**\*Năm học 2021-2022:**

- **Tập thể:** Trường được công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc cấp tỉnh, được nhận Giấy khen của UBND thị xã; được UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Cờ đơn vị dẫn đầu thi đua khối các trường THCS. Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng khen. Liên đội hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được công nhận đạt danh hiệu mạnh công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

- **Cá nhân:** 13 đ/c GVCNG cấp thị xã, 37/37 LĐTT; 7 CSTĐCS; 01 đ/c đang đề nghị CSTĐ cấp tỉnh; 17 đ/c được UBND thị xã tặng Giấy khen; 01 đ/c được Liên đoàn LĐ thị xã tặng Giấy khen; 02 đ/c được Sở GD&ĐT tặng Giấy khen; 01 đ/c được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

## **9. Đánh giá chung**

### **9.1. Ưu điểm**

Giai đoạn 2020-2022, mặc dù còn nhiều khó khăn, song được sự quan tâm của lãnh đạo thị xã, Phòng GD&ĐT, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự ủng hộ của phụ huynh học sinh, trường THCS Lê Quý Đôn đã đạt được những kết quả quan trọng: Trường lớp ổn định và phát triển; Công tác phổ cập giáo dục – xóa mù chữ đạt kết quả tốt; Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được triển khai hiệu quả ở lớp 6; Chủ động, linh hoạt điều chỉnh kế hoạch giáo dục, phương pháp dạy học phù hợp với diễn biến tình hình dịch COVID-19; Chất lượng mũi nhọn có bước đột phá (Số học sinh giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh tăng vượt trội cả về số lượng và chất lượng giải; đặc biệt có 5 HS giải Quốc gia Olympic Tiếng Anh). Các hội thi phong trào được GV, HS tích cực hưởng ứng và đạt giải cao tập thể.

### **9.2. Khó khăn, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **\* Khó khăn, tồn tại, hạn chế**

- Cơ sở vật chất mặc dù được đầu tư, song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu: Các phòng học diện tích nhỏ, số học sinh đông, thiếu phòng học, phòng bộ môn; Đồ dùng dạy học để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6 chậm cấp phát; Các thiết bị đã cũ sử dụng cường độ cao hỏng hóc nhiều đôi lúc sửa chữa chưa kịp thời do nguồn kinh phí hạn hẹp, do không có nguồn vật tư thay thế.

- Tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp có thời điểm học sinh phải nghỉ học, học trực tuyến, nên chất lượng giáo dục phần nào bị ảnh hưởng.

- Còn GV trình độ chưa đạt chuẩn, có giáo viên vừa theo học lớp Đại học vừa công tác; có giáo viên chưa có lớp để theo học.

- Một số gia đình học sinh ở phường Yên Giang kinh tế còn khó khăn nên ít có thời gian quan tâm tới việc học tập của con em mình. Vẫn còn số ít học sinh chưa chăm học, xếp loại học lực yếu ở lại lớp.

#### **\* Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

##### **(1) Nguyên nhân khách quan:**

- Do sức hút về đào tạo của nhà trường và nhu cầu của phụ huynh nên số học sinh tăng, trong khi điều kiện cơ sở vật chất nhà trường xây dựng đã lâu diện tích

phòng học chưa phù hợp với số học sinh, thiếu phòng học, phòng bộ môn, còn phải bố trí học ghép phòng.

- Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp việc học trực tuyến ít nhiều ảnh hưởng đến chất lượng dạy học; việc đến trường tham gia vào các hoạt động giáo dục của học sinh bị gián đoạn.

- Luật giáo dục 2019 thay đổi yêu cầu đối với trình độ của GV THCS; Việc mở lớp tại Quảng Ninh tạo điều kiện cho GV học Đại học còn chậm.

*(2) Nguyên nhân chủ quan:*

- Một bộ phận giáo viên chưa thực sự quan tâm đến công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuẩn.

- Một bộ phận phụ huynh học sinh nhận thức về giáo dục còn hạn chế, chưa quan tâm phối hợp với nhà trường trong giáo dục học sinh; bản thân một số học sinh yếu về sức khỏe, chậm về trí tuệ, năng lực học tập yếu.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG CHO GIAI ĐOẠN TIẾP THEO**

#### **1. Xác định các vấn đề ưu tiên**

1.1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh, triển khai Chương trình GDPT mới; nâng cao chất lượng giảng dạy tin học, ngoại ngữ và rèn kỹ năng sống cho học sinh, đảm bảo an ninh trật tự và an toàn trường học. Tổ chức khai thác hiệu quả các phòng học thông minh, các thiết bị dạy học.

1.2. Nâng cao chất lượng mũi nhọn học sinh giỏi tăng số lượng, chất lượng giải cao, chất lượng đại trà, chất lượng đầu ra tuyển sinh lớp 10 THPT.

1.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT; Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý.

1.4. Xây dựng trường mới đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại theo tiêu chuẩn trường chất lượng cao. Xây dựng nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả hoạt động trong nhà trường; Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, phụ huynh yên tâm gửi gắm con em đến trường, phát triển thương hiệu của trường trọng điểm chất lượng.

1.5. Trường đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được các cấp khen thưởng cao (Bằng khen, Cờ thi đua tỉnh, Bộ, Chính phủ; Huân chương lao động hạng Nhất).

#### **2. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**

- Kế hoạch chiến lược tiếp tục được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến sự phát triển của nhà trường. Công khai, niêm yết trên các bản tin nhà trường, cổng thông tin điện tử và trong các cuộc họp đơn vị.

### 3. Chỉ tiêu phân đầu

#### 3.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên:*

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi 100%.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng nhà trường đạt Chuẩn hiệu trưởng ở mức Tốt theo quy định tại Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp mức Tốt.

- 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục 2019.

- 100% tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, 100% giáo viên sử dụng kết nối mạng Internet, khai thác thông tin phục vụ công tác giảng dạy.

#### 3.2. *Học sinh:*

##### a. *Quy mô:*

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
<b>2022-2023</b>	4	168	4	148	4	174	5	188	<b>17</b>	<b>678</b>
<b>2023-2024</b>	5	225	4	168	4	148	4	174	<b>17</b>	<b>715</b>
<b>2024-2025</b>	5	225	5	225	4	168	4	148	<b>18</b>	<b>740</b>

##### b. *Chất lượng học tập:*

- Trên 85% học lực khá, giỏi (40% học lực giỏi trở lên)

- Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1%, không có học lực kém.

- Tốt nghiệp THCS: 100%; Thi đỗ THPT công lập: 80% trở lên.

- Học sinh giỏi cấp thị xã: 35% trở lên (tính trên tổng số học sinh toàn trường).

- Học sinh giỏi cấp tỉnh: 10% trở lên (tính trên tổng số học sinh toàn trường).

- Học sinh tham gia các sân chơi giải cuộc thi cấp Quốc gia, Quốc tế (nếu có) đạt 5 em trở lên.

##### c. *Chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống.*

- Xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện): 95% trở lên đạt khá, tốt, còn lại Trung bình (đạt), không có học sinh yếu (chưa đạt).

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

#### 3.3. *Cơ sở vật chất:*

- Xây dựng đủ phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ, các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt tiêu chuẩn trường chất lượng cao.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Văn minh - Hạnh phúc”.

## 4. Lộ trình thực hiện

### 4.1. Giai đoạn 1: Từ 2020 đến 2022 (đã thực hiện)

### 4.2. Giai đoạn 2: Từ 2022 đến 2025 (Tầm nhìn đến 2030)

- Nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Thực hiện tốt Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo chuẩn về trình độ, chuẩn nghề nghiệp tốt, có năng lực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và công tác quản lý.

- Xây dựng trường mới đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại theo tiêu chuẩn trường chất lượng cao.

- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Văn minh - Hạnh phúc”, Xây dựng nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả hoạt động trong nhà trường; Tạo dựng môi trường giáo dục thân thiện, phụ huynh yên tâm gửi gắm con em đến trường, phát triển thương hiệu của trường trọng điểm chất lượng.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng và phát triển thương hiệu của nhà trường.

## 5. Giải pháp thực hiện:

- **Giải pháp 1: Đổi mới dạy học:** Không ngừng bồi dưỡng nghiệp vụ, chuyên môn cho giáo viên trú trọng công tác tự bồi dưỡng. Tạo điều kiện cho giáo viên hoàn thành học Đại học đạt trình độ chuẩn. Thực hiện tốt việc hỗ trợ về chuyên môn cho các giáo viên dạy theo chương trình mới thay sách. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng các chuyên đề phù hợp nâng cao chất lượng giáo dục để giúp giáo viên không ngừng đổi mới dạy học. Tập huấn chuyên sâu các chuyên đề khai thác trường học điện tử và dạy học hiệu quả các phần mềm trực tuyến.

- **Giải pháp 2: Phát triển đội ngũ:** Nâng cao chất lượng, tạo uy tín, tạo thương hiệu cho nhà trường. Huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường để hỗ trợ các hoạt động thu hút nguồn nhân lực nhằm phát triển đội ngũ và ổn định lâu dài. Chú trọng hiệu quả sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ, hàng năm đánh giá chất lượng đội ngũ để có phương hướng điều chỉnh đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- **Giải pháp 3: Cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ:** Tăng cường cải tạo, bổ sung để hoàn thiện cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ theo hướng hiện đại hóa. Tham mưu bổ sung cơ sở vật chất tốt nhất phục vụ cho việc giảng dạy và học tập theo các tiêu chí trường chất lượng cao, trường Chuẩn quốc gia.

- **Giải pháp 4: Nguồn lực tài chính:** Huy động các nguồn lực tài chính theo đúng quy trình xã hội hoá giáo dục, thực hiện các nội dung về tài chính theo đúng hướng dẫn các cấp.

- **Giải pháp 5: Hệ thống thông tin:** Củng cố hệ thống thông tin nhà trường, nhất là thiết lập khai thác hiệu quả website của nhà trường và truy cập thông tin trên



mạng. Mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều đạt các kỹ năng từ cơ bản đến nâng cao theo các tiêu chí kỹ năng của trường học điện tử. Khai thác hiệu quả lớp 2, tiếp tục số hoá các tài liệu, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục.

- **Giải pháp 6: Lãnh đạo và quản lý:** Không ngừng cải tiến phương pháp lãnh đạo và quản lý thông qua các thiết bị và công cụ hiện đại, nhất là tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo và quản lý. Linh hoạt, tăng cường giao lưu các đơn vị tiên tiến trong thị xã, trong tỉnh về công tác quản lý để chuyên đổi linh hoạt, phù hợp trong tình hình mới; đáp ứng các chỉ tiêu thi đua thị xã giao.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Hiệu trưởng**

- Tiếp tục tổ chức triển khai kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ HS trong nhà trường. Tiếp tục tham mưu, đề xuất với lãnh đạo các cấp bố trí nhân sự đảm bảo theo vị trí việc làm, bổ sung cơ sở vật chất. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tham gia công tác tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

- Chủ động, tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội và các lực lượng giáo dục để thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

##### **3. Phó Hiệu trưởng**

- Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp thực hiện để nâng cao trình độ giảng dạy của giáo viên, chất lượng học tập của học sinh. Phối kết hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường bám sát các chỉ tiêu phấn đấu để thực hiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch đã xây dựng. Định kỳ rà soát kế hoạch để xây dựng giải pháp điều chỉnh kịp thời.

##### **4. Các tổ trưởng chuyên môn**

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Chủ động đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn để bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên trong tổ.

##### **5. Cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch. Có kế hoạch thực hiện công tác tự học và tự bồi dưỡng để chuẩn hóa trình độ, đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao và vị trí việc làm.

##### **6. Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh:**

Phối hợp với nhà trường trong giáo dục, bồi dưỡng học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị mà chiến lược đã vạch ra.

Luôn có những ý kiến tham mưu, đóng góp, giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt. Cùng nhà trường hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

## V. KIẾN NGHỊ

### 1. Đối với Thị ủy, UBND thị xã

- Quan tâm đầu tư, phê duyệt các nguồn vốn xây dựng bổ sung cơ sở vật chất trường THCS Lê Quý Đôn.

- Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ quản lý, phê duyệt, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu cho nhà trường.

### 2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và GV.

### 3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương, hội khuyến học quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất trường học, tạo nguồn vốn đối ứng, chủ đầu tư những hạng mục lớn; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược phát triển của Trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2020 – 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Kế hoạch được thông qua Hội đồng trường, triển khai đến Hội đồng sư phạm và trình Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Quảng Yên phê duyệt./.

#### Nơi nhân:

- PGD&ĐT Quảng Yên (phê duyệt);
- ĐU-HĐND-UBND phường (để b/c);
- BGH, Trưởng các đoàn thể (để Th/h);
- Lưu HS, VT./.

T/M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH



HIỆU TRƯỞNG  
*Nguyễn Thị Tình*

